

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TMT23B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02072** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Giáo dục Chính trị**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1			Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2354801024370	Nguyễn Văn Hoàn	Anh	31/08/2008			7	7.0				4.0	5.0	5.8
2	2354801024372	Nguyễn Văn	Bồn	03/11/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
3	2354801024374	Lê Minh	Dư	16/12/2008			7	7.0				5.0		5.8
4	2354801024375	Huỳnh Tấn	Đạt	24/04/2008			7	8.0				5.0		6.1
5	2354801024376	Nguyễn Hoàng	Giang	23/07/2008			7	7.0				8.5		7.9
6	2354801024377	Nguyễn Phước	Hậu	16/08/2008			6	7.0				5.0		5.7
7	2354801024378	Trương Văn	Hòa	21/06/2002			8	9.0				9.3		9.0
8	2354801024379	Nguyễn Đức	Hòa	09/05/2008			7	7.0				5.0		5.8
9	2354801024380	Dương Văn	Huy	08/12/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
10	2354801024381	Hồ Hữu	Hung	06/09/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
11	2354801024382	Nguyễn	Kha	12/03/2007			7	7.0				7.3		7.2
12	2354801024383	Nguyễn Ngọc Dương	Khang	26/05/2008			0	0.0				0.0	0.0	0.0
13	2354801024384	Trần Phú Gia	Khang	28/02/2008			8	8.0				8.5		8.3
14	2354801024385	Cao Văn	Khanh	11/06/2008			8	9.0				6.0		7.1
15	2354801024386	Trần Đăng	Khoa	08/11/2008			7	7.0				4.3	6.5	6.7
16	2354801024387	Nguyễn Trọng	Nam	07/01/2008			7	7.0				8.5		7.9
17	2354801024388	Bùi Vĩnh	Nguyên	14/06/2008			7	7.0				5.0		5.8
18	2354801024389	Nguyễn Hoàng	Phú	16/03/2008			7	8.0				9.5		8.8
19	2354801024391	Võ Phước	Sang	18/09/2008			5	6.0				6.0		5.9
20	2354801024393	Nguyễn Minh	Triết	16/12/2008			8	8.0				7.5		7.7
21	2354801024394	Quách Nhựt	Trường	01/12/2008			5	6.0				5.5		5.6
22	2354801024395	Nguyễn Hoàng	Tuấn	17/10/2007			0	0.0				0.0	0.0	0.0
23	2354801024396	Lê Hùng	Vĩ	17/07/2005			5	5.0				5.5		5.3
24	2354801024397	Trần Minh	Vương	03/05/2003			7	7.0				9.0		8.2
25	2354801025273	Tô Minh	Nhựt	15/09/2008			7	7.0				3.5	6.0	6.4

Châu Đốc, ngày 4 tháng 7 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Quang Huy